**HỎI ĐÁP**

 **QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ KIỂM DỊCH Y TẾ BIÊN GIỚI ĐỐI VỚI NGƯỜI**

*(Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ*

*quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm*

*về kiểm dịch y tế biên giới)*

**1. Hỏi: Những đối tượng nào phải thực hiện việc khai báo y tế?**

*Trả lời:*

*Điều 3 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định:* Người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam phải khai báo y tế theo quyết định công bố hoặc thông báo dịch bệnh truyền nhiễm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cảnh báo nguy cơ xâm nhập dịch bệnh của cơ quan y tế có thẩm quyền từ các quốc gia, quốc tế.

**2. Hỏi: Việc khai báo y tế, chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế** **được quy định như thế nào?**

*Trả lời:*

*Điều 4 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định việc khai báo y tế và chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế, như sau:*

1. Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định việc khai báo y tế và chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế.

2. Khai báo y tế được áp dụng đối với một trong các trường hợp sau:

a) Có quyết định công bố hoặc thông báo dịch bệnh truyền nhiễm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Căn cứ tình hình dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, các bệnh mới nổi, các bệnh bùng phát hoặc cảnh báo nguy cơ xâm nhập dịch bệnh của cơ quan y tế có thẩm quyền từ các quốc gia, quốc tế.

3. Chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế đối với một trong các trường hợp:

a) Có quyết định công bố hoặc thông báo hết dịch bệnh truyền nhiễm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Căn cứ tình hình dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, hoặc thông báo hết cảnh báo dịch bệnh của cơ quan y tế có thẩm quyền từ các quốc gia, vùng lãnh thổ, tổ chức quốc tế.

4. Tổ chức kiểm dịch y tế biên giới có trách nhiệm:

a) Thông báo việc khai báo y tế và chấm dứt áp dụng khai báo y tế cho các cơ quan quản lý nhà nước tại cửa khẩu;

b) Niêm yết công khai văn bản khai báo y tế và chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế tại cửa khẩu;

c) Tổ chức hướng dẫn việc thực hiện khai báo y tế.

**3. Hỏi: Thông báo khai báo y tế và chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế gồm những nội dung gì?**

*Trả lời:*

*Điều 5 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định về nội dung thông báo khai báo y tế và chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế, như sau:*

1. Thông báo khai báo y tế gồm nội dung chủ yếu:

a) Tên bệnh truyền nhiễm cần phải áp dụng việc khai báo y tế;

b) Đối tượng phải khai báo y tế;

c) Thời điểm áp dụng việc khai báo y tế.

2. Thông báo chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế gồm nội dung chủ yếu:

a) Tên bệnh truyền nhiễm cần phải chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế;

b) Thời điểm chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế.

**4. Hỏi: Việc thực hiện khai báo y tế được quy định như thế nào?**

*Trả lời:*

*Điều 6 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định về việc thực hiện khai báo y tế, như sau:*

1. Đối với người phải khai báo y tế:

a) Nhận tờ khai y tế *(theo Mẫu số 01 kèm theo)* trên tàu bay, tàu thuyền, đại lý hàng hải, công ty du lịch hoặc nhân viên hướng dẫn du lịch ở trong nước và nước ngoài, tại khu vực dành cho khai báo y tế ở các cửa khẩu Việt Nam hoặc tại các cửa khẩu nước xuất cảnh hoặc lấy mẫu tờ khai y tế điện tử được cơ quan có thẩm quyền cung cấp;

b) Thực hiện việc khai báo y tế theo các nội dung trong tờ khai y tế khi đến cửa khẩu Việt Nam làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh hoặc trước đó nhưng không sớm hơn 07 ngày kể từ thời điểm nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh;

c) Nộp tờ khai y tế bằng giấy hoặc bằng phương thức điện tử cho kiểm dịch viên y tế tại cửa khẩu. Tờ khai y tế chỉ có giá trị cho một lần nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và được tổ chức kiểm dịch y tế biên giới lưu trữ trong thời gian 03 tháng kể từ thời điểm nhận tờ khai y tế.

2. Ngôn ngữ trong khai báo y tế: được sử dụng dưới dạng song ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, tùy theo tình hình dịch bệnh trên thế giới có thể sử dụng thêm các ngôn ngữ khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. Tổ chức kiểm dịch y tế biên giới có trách nhiệm in, quản lý, hướng dẫn và phát hành miễn phí tờ khai y tế, tổ chức khai báo y tế theo hình thức điện tử.

**5. Hỏi: Việc thu thập thông tin trước khi người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh được thực hiện như thế nào?**

*Trả lời:*

*Điều 7 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định về việc thu thập thông tin trước khi người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, như sau:*

1. Kiểm dịch viên y tế thu thập thông tin từ các nguồn sau:

a) Cổng thông tin điện tử quốc gia, cảng, cửa khẩu;

b) Cơ quan quản lý cửa khẩu, cảng;

c) Cơ quan y tế tại cảng, cửa khẩu;

d) Hãng vận tải, chủ phương tiện vận tải, người trực tiếp điều khiển phương tiện vận tải; công ty du lịch, lữ hành; hướng dẫn viên du lịch;

đ) Đầu mối thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế, Tổ chức Y tế thế giới, Bộ Y tế và các nguồn thông tin khác.

2. Thông tin cần thu thập:

a) Thông tin chung về tình trạng sức khỏe của người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh;

b) Thông tin từ tờ khai y tế của người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh;

c) Thông tin về tiêm chủng, áp dụng biện pháp dự phòng đối với người xuất phát từ hoặc đi, đến quốc gia, vùng lãnh thổ mà quốc gia, vùng lãnh thổ đó quy định bắt buộc phải tiêm chủng hoặc áp dụng biện pháp dự phòng trước khi xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh;

d) Thông tin về phương tiện vận tải *(tàu bay, tàu thuyền, phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt)* chuyên chở người xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

đ) Thông tin về hàng hóa *(hàng hóa vận tải bằng đường bộ, đường sắt, đường hàng không; hàng hóa vận tải bằng đường thủy)* có khả năng phơi nhiễm với bệnh truyền nhiễm;

e) Các thông tin khác có liên quan đến sức khỏe của người xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (nếu có).

**6. Hỏi: Việc xử lý thông tin trước khi xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh được thực hiện như thế nào?**

*Trả lời:*

*Điều 8 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định về việc xử lý thông tin trước khi xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, như sau:*

Kiểm dịch viên y tế thực hiện kiểm tra y tế *(kiểm tra giấy tờ, kiểm tra thực tế)* đối với người thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam

2. Người có biểu hiện bất thường liên quan đến sức khỏe hoặc tăng thân nhiệt trong quá trình giám sát.

3. Người đi cùng, tiếp xúc trực tiếp hoặc tiếp xúc gần *(ngồi sát bên cùng hàng ghế hoặc trước, sau một hàng ghế trên cùng chuyến xe, toa tầu, máy bay, tầu thuyền)* với người có biểu hiện bất thường liên quan đến sức khỏe hoặc tăng thân nhiệt trong quá trình giám sát.

***7. Hỏi: Việc kiểm tra giấy tờ được thực hiện như thế nào?***

*Trả lời:*

*Điều 9 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định về việc kiểm tra giấy tờ, như sau:*

1. Đối tượng kiểm tra:

a) Người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam phải khai báo y tế;

b) Người xuất phát từ hoặc đi đến quốc gia, vùng lãnh thổ mà quốc gia, vùng lãnh thổ đó quy định bắt buộc phải tiêm chủng hoặc áp dụng biện pháp dự phòng trước khi xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

2. Loại giấy tờ kiểm tra:

a) Tờ khai y tế trong trường hợp phải khai báo y tế;

b) Giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng (nếu có) khi có yêu cầu của Bộ Y tế hoặc cơ quan y tế có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ đi hoặc đến.

3. Xử lý kết quả kiểm tra:

a) Người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam phải khai báo y tế qua kiểm tra không có nghi ngờ mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch viên y tế xác nhận ngay vào tờ khai y tế, kết thúc quy trình kiểm dịch. Trường hợp nghi ngờ mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch viên y tế tiến hành kiểm tra thực tế theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 89/2018/NĐ- CP;

b) Người xuất phát từ hoặc đi đến quốc gia, vùng lãnh thổ mà quốc gia, vùng lãnh thổ đó quy định bắt buộc phải tiêm chủng hoặc áp dụng biện pháp dự phòng trước khi xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh có giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A còn hiệu lực thì kiểm dịch viên y tế kết thúc quy trình kiểm dịch, trường hợp không có hoặc có giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hết hiệu lực thì kiểm dịch viên y tế tiến hành xử lý y tế theo quy định.

**8. Hỏi: Việc kiểm tra thực tế được quy định như thế nào?**

*Trả lời:*

*Điều 10 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định về việc kiểm tra thực tế, như sau:*

1. Đối tượng kiểm tra:

Người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam bị nghi ngờ mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm; người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam có biểu hiện bất thường liên quan đến sức khỏe hoặc tăng thân nhiệt trong quá trình giám sát; người đi cùng, tiếp xúc trực tiếp hoặc tiếp xúc gần *(ngồi sát bên cùng hàng ghế hoặc trước, sau một hàng ghế trên cùng chuyến xe, toa tầu, máy bay, tầu thuyền)* với người có biểu hiện bất thường liên quan đến sức khỏe hoặc tăng thân nhiệt trong quá trình giám sát; Người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam phải khai báo y tế;

2. Nội dung kiểm tra:

Căn cứ tình hình thực tế của người bị kiểm tra, kiểm dịch viên y tế thực hiện một trong các hoạt động sau:

a) Phỏng vấn, khai thác tiền sử;

b) Khám lâm sàng;

c) Đánh giá hiệu quả các biện pháp xử lý y tế đã áp dụng;

d) Lấy mẫu xét nghiệm trường hợp nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, các bệnh mới nổi, các bệnh bùng phát khi có thông báo của Bộ Y tế

3. Xử lý kết quả kiểm tra:

a) Sau khi kiểm tra thực tế nếu người bị kiểm tra có dấu hiệu mang mầm bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A thì kiểm dịch viên y tế thực hiện việc xử lý y tế;

b) Trường hợp người bị kiểm tra không thuộc trường hợp có dấu hiệu mang mầm bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, kiểm dịch viên y tế xác nhận ngay vào tờ khai y tế, kết thúc quy trình kiểm dịch y tế. Lực lượng kiểm tra, kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu kiểm tra việc xác nhận của kiểm dịch viên y tế trong tờ khai y tế khi có thông báo việc áp dụng khai báo y tế của Bộ Y tế. Trường hợp người thuộc đối tượng phải khai báo y tế theo quy định mà không có xác nhận của kiểm dịch viên y tế, lực lượng kiểm tra, kiểm soát xuất, nhập cảnh yêu cầu người đó phải hoàn thành xong việc khai báo y tế trước khi làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam.

4. Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một người không quá 02 giờ (không bao gồm thời gian chờ kết quả xét nghiệm).

**9. Hỏi: Việc xử lý y tế được thực hiện như thế nào?**

*Trả lời:*

*Điều 11 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định về xử lý y tế, như sau:*

1. Đối tượng xử lý y tế:

a) Có dấu hiệu mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A;

b) Đối tượng không có giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng đối với người xuất phát từ hoặc đi đến quốc gia, vùng lãnh thổ có dịch bệnh thuộc nhóm A mà bệnh đó bắt buộc phải tiêm chủng hoặc áp dụng biện pháp dự phòng;

c) Đối tượng có giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng đã hết hiệu lực đối với người xuất phát từ hoặc đi đến quốc gia, vùng lãnh thổ có dịch bệnh thuộc nhóm A mà bệnh đó bắt buộc phải tiêm chủng hoặc áp dụng biện pháp dự phòng;

d) Người tiếp xúc với người nhập cảnh có dấu hiệu mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.

2. Đối với đối tượng có dấu hiệu mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, kiểm dịch viên y tế áp dụng một hoặc nhiều biện pháp sau:

a) Áp dụng các biện pháp dự phòng lây truyền bệnh;

b) Chuyển đến khu vực cách ly y tế tại cửa khẩu. Việc áp dụng biện pháp cách ly y tế tại cửa khẩu thực hiện theo quy định của pháp luật về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

c) Khám và điều trị ban đầu;

d) Sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, khử khuẩn;

đ) Chuyển về cơ sở phòng, chống bệnh truyền nhiễm để dự phòng và điều trị theo quy định.

3. Đối tượng không có giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng đối với người xuất phát từ hoặc đi đến quốc gia, vùng lãnh thổ có dịch bệnh thuộc nhóm A mà bệnh đó bắt buộc phải tiêm chủng hoặc áp dụng biện pháp dự phòng; đối tượng có giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng đã hết hiệu lực đối với người xuất phát từ hoặc đi đến quốc gia, vùng lãnh thổ có dịch bệnh thuộc nhóm A mà bệnh đó bắt buộc phải tiêm chủng hoặc áp dụng biện pháp dự phòng, kiểm dịch viên y tế áp dụng một hoặc nhiều biện pháp: các biện pháp dự phòng lây truyền bệnh; sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, khử khuẩn. Sau khi hoàn thành, tổ chức kiểm dịch y tế cấp ngay giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng.*.* Chỉ áp dụng biện pháp tiêm chủng đối với bệnh có vắc xin và đối tượng đủ điều kiện tiêm chủng.

4. Người tiếp xúc với người nhập cảnh có dấu hiệu mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, kiểm dịch viên y tế lập danh sách đầy đủ các thông tin về họ tên, điện thoại, địa chỉ liên lạc để báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định, đồng thời áp dụng một hoặc nhiều biện pháp sau:

a) Áp dụng các biện pháp dự phòng;

b) Tuyên truyền, tư vấn phòng chống dịch bệnh;

c) Lập phương án theo dõi người tiếp xúc.

5. Sau khi hoàn thành việc xử lý y tế, kiểm dịch viên y tế xác nhận vào tờ khai y tế, kết thúc quy trình kiểm dịch và thông báo cho cơ quan phụ trách cửa khẩu để làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh cho người bị xử lý y tế.

6. Đối với người chưa xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh nhưng có yêu cầu cấp mới, cấp lại Giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng để xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thì người đó phải làm đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận và chứng minh việc sử dụng vắc xin, biện pháp dự phòng đã áp dụng trước đó còn hiệu lực với tổ chức kiểm dịch y tế biên giới *(theo mẫu số 02 kèm theo)*./.

**Mẫu số 01**

*(Kích thước 297 x 105 mm, co gọn trong một trang giấy)*

(mặt trước)

**TỜ KHAI Y TẾ ĐỐI VỚI NGƯỜI**Đây là tài liệu quan trọng, thông tin của anh/chị sẽ giúp cơ quan y tế liên lạc khi cần thiết để

Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

• Họ tên (viết chữ in hoa): ………………………………………………………………………………..

• Năm sinh: ………………Giới tính: ……………………Quốc tịch: …………………………………..

• Số hộ chiếu hoặc giấy thông hành hợp pháp khác:…………………………………………………

Thông tin đi lại: Tàu bay □       Tàu thuyền □      Ô tô □         Khác (ghi rõ): ………………………..

Số hiệu phương tiện: ……………………….Số ghế (nếu có): ………………………………………..

Ngày khởi hành: ……/…../…………..…….. Ngày nhập cảnh: …..……/…..…../……………………

Địa điểm khởi hành (tỉnh/quốc gia): ……………………………………………………………………..

Địa điểm nơi đến (tỉnh/quốc gia): ………………………………………………………………………..

Trong vòng 14 ngày qua, anh/chị có đến quốc gia/vùng lãnh thổ nào không? (nếu có ghi rõ):……

**Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam**

• Địa chỉ nơi ở tại Việt Nam ………………………………………………………………………………

• Điện thoại: ……………………………………………Email: …………………………………………..

**Trong vòng 7 ngày (tính đến thời điểm làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh)**

**Anh/Chị có thấy xuất hiện dấu hiệu nào sau đây không?**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Triệu chứng | Có | Không | Triệu chứng | Có | Không |
| • Sốt | [ ] | [ ] | • Nôn/buồn nôn | [ ] | [ ] |
| • Ho | [ ] | [ ] | • Tiêu chảy | [ ] | [ ] |
| • Khó thở | [ ] | [ ] | • Xuất huyết ngoài da | [ ] | [ ] |
| • Đau họng | [ ] | [ ] | • Nổi ban ngoài da | [ ] | [ ] |

Liệt kê tên vắc xin hoặc sinh phẩm y tế đã sử dụng:……………………………………

Lịch sử phơi nhiễm: Trong vòng 14 ngày qua, Anh/Chị có:

|  |  |
| --- | --- |
| • Đến trang trại chăn nuôi/chợ buôn bán động vật sống/cơ sở giết mổ động vật tiếp xúc động vật |  Có [ ]     Không [ ] |
| • Trực tiếp chăm sóc người bệnh truyền nhiễm |  Có [ ]     Không [ ] |

Tôi cam kết những thông tin trên là đúng sự thật, tôi hiểu rằng nếu cung cấp sai thông tin có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng.

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày      tháng      năm 201... | Ký tên  |

……………………………………………………………………………………………………………….

**HƯỚNG DẪN**

|  |
| --- |
| **Hành khách mang theo phần này để làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và bảo vệ sức khỏe của anh/chị**  Họ tên (viết chữ in hoa): ………………………………………………………...  Tên tỉnh hoặc thành phố hoặc vùng lãnh thổ hoặc quốc gia xuất phát: ……………………………………………………………………………………….. |
| **XÁC NHẬNCỦA KIỂM DỊCH VIÊN Y TẾ***Ngày   tháng   năm 201...* | Vì sức khỏe của anh/chị và của cộng đồng nếu anh/chị thấy xuất hiện bất cứ dấu hiệu bất thường về sức khỏe, đề nghị liên hệ ngay với cơ quan kiểm dịch y tế tại cửa khẩu hoặc cơ quan y tế nơi gần nhất hoặc theo địa chỉ e-mail: …………… hoặc số fax: ………………………Điện thoại đường dây nóng của tỉnh/thành phố (nơi có cửa khẩu):………………………Điện thoại đường dây nóng của Bộ Y tế: ………………… |

(mặt sau)

MEDICAL DECLARATION FORM
This is important document, your information is vital to allow health authorities contact you to prevent communicable diseases

• Full name (BLOCK LETTERS): …………………………………………………………………………

• Date of Birth: …………………. Gender:……………………Nationality: …………………………….

• Passport number or other legal document: ……………………………………………………………

Travel information: Plane □      Ship □         Automobile □      Other (clarify): ……………………….

Transportation No.:…………………………………………….. Seat No.: ……………………………..

Departure date: ………/……./……………….…. Immigation date: ………/……./………………….

Place of departure (province/country): ………………………………………………………………….

Place of destination (province/country): …………………………………………………………………

In the past 14 days, have you been to any province/city/territory/country? If yes, where?:………..

Contact information in Viet Nam

• Staying address: ………………………………………………………………………………………….

• Tel./Mob.: ………………………………….. Email: …………………………………………………….

If you have any of the followings at present or during the past 7 days (until the date of entry/exit/transit) ?

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Symptoms | Yes | No | Symptoms | Yes | No |
| • Fever | [ ] | [ ] | • Vomiting | [ ] | [ ] |
| • Cough | [ ] | [ ] | • Diarrhea | [ ] | [ ] |
| • Difficulty of breathing | [ ] | [ ] | • Rash | [ ] | [ ] |
| • Sore throat | [ ] | [ ] | • Skin haemorrhage | [ ] | [ ] |

List of vaccines or biologicals used:  ………………………………………………

History of exposure: During the last 14 days, did you:

|  |  |
| --- | --- |
| • Visit any poultry farm/living animal market/slaughter house/contact to animal | Yes [ ]   No [ ] |
| • Care for a sick person of communicable diseases | Yes [ ]   No [ ] |

The information I have given is true, correct and complete. I understand failure to answer any question may have serious consequences.

|  |  |
| --- | --- |
| Day:    Month:    Year: 201.. | Signature of Passenger/Crew  |

…………………………………………………………………………………………………………….

**GUIDANCE**

|  |
| --- |
| **Passenger uses this part for entry/exit/transit clearance and for protection of your health**  Full name (BLOCK LETTERS): …………………………………..………………………………...  Province/City/Territory/Country of departure: …………………………………………………....... |
| **VERIFICATION BYHEALTH QUARANTINE OFFICER***Date     Month     Year 201...* | For your own heath and that of the community, if you experience any of the above-mentioned symptoms, please contact heath quarantine units at points entry or the nearest healthcare centre or email to Email: …………..: or Fax: ………………Hotline of province/city of point of entry: …………Hotline of the Ministry of Health: …………………  |

**Mẫu số 02**

(Kích thước 297 x 210 mm)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp Giấy chứng nhận/kiểm tra, xử lý ...**

Kính gửi:………………………………………….

Tôi là (ghi rõ họ tên bằng chữ hoa).......................................................................... Nam/Nữ

Chức vụ: ……………………………………………………………………………………. (nếu có)

Tên cơ quan: ………………………………………………………………………………. (nếu có)

Sinh ngày:……../………./………………Quốc tịch:………………………………………………..

Số CMND (hoặc Hộ chiếu) ………………… Ngày cấp ………………………………………….

Nơi cấp: ……………………………………………………………………………………………….

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ………………………………………………………………….

Chỗ ở hiện tại: ……………………………………………………………………………………….

Thực hiện Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới.

Đề nghị ………………………………. cấp Giấy chứng nhận/kiểm tra, xử lý... cho tôi hoặc Công ty/đơn vị (tên đơn vị).

|  |  |
| --- | --- |
|   | ………….., ngày……tháng….năm………*Người đề nghị*(Ký, ghi rõ họ tên) |

Hồ sơ gửi kèm theo:

………………………………..

………………………………..